TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Thủ Dầu Một, ngày 10 tháng 11 năm 2017

Số: 106/2017/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 327/2017/TLST-DS ngày 08/8/2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều V, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 288/33A, đường H, Tổ 67, Khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Địa chỉ liên hệ: Số 43/C3, đường H, khu chung cư H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Anh T, sinh năm 1988. Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Địa chỉ liên hệ: Số 43/C3, đường H, khu chung cư H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Nhật A, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 22, Tổ 96, Khu phố 11, khu dân cư C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Địa chỉ tạm trú: Số 20C2A, đường số 1, khu biệt thự P, Khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số D3, Ô, Khu dân cư C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Tấn H, sinh năm 1979. Hộ khẩu thường trú: Số 113/37/63, đường 30/4, Tổ 3, Khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Địa chỉ tạm trú: Số 20C2A, đường số 1, khu biệt thự P, khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số D3, Ô, Khu dân cư C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Bà Nguyễn Thị Nhật A đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Kiều V số tiền nợ gốc là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) theo giấy mượn tiền ngày 08/5/2017.

- Thời gian thanh toán: Vào ngày 08/5/2018.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Nguyễn Thị Kiều V tự nguyện nộp án phí là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng) được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001354 ngày 31/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương. Chi cục thi hành án dân sự thành phố T trả cho bà Nguyễn Thị Kiều V số tiền 7.405.000đ (Bảy triệu bốn trăm lẻ năm ngàn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

+ Bà Nguyễn Thị Nhật A đồng ý nộp số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hoa Hạnh